

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt sửa đổi Hồ sơ mời thầu và gia hạn thời điểm đóng thầu
Gói thầu: Mua dầu DO0,05S phục vụ nấu ăn năm 2026

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 38088/QĐ-HQ ngày 30/12/2025 của Tư lệnh Hải quân về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026 cho Học viện Hải quân;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-HV ngày 15/01/2026 của Giám đốc Học viện Hải quân về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026 cho cơ quan, đơn vị.

Theo đề nghị của Phòng Hậu cần - Kỹ thuật tại Tờ trình số 35/TTr-HCKT ngày 06/05/2026 về việc đề nghị phê duyệt sửa đổi E-HSMT (điều chỉnh gộp 01 đợt giao hàng do nguồn cung ổn định, áp dụng hợp đồng trọn gói và các điều kiện kỹ thuật, thương mại khác).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu: Mua dầu DO 0,05S phục vụ nấu ăn năm 2026 (Số E-TBMT: IB2600143742) với các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Phê duyệt gia hạn thời điểm đóng thầu đối với gói thầu nêu trên:

- Thời điểm đóng thầu đã phê duyệt: 08 giờ 00 phút, ngày 06/5/2026.
- Thời điểm đóng thầu gia hạn: 08 giờ 00 phút, ngày 15/5/2026.

Điều 3. Giao Phòng Hậu cần - Kỹ thuật chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định sửa đổi, cập nhật các nội dung điều chỉnh và gia hạn thời điểm đóng thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo đúng quy định. Các nội dung khác của E-HSMT không đề cập tại Phụ lục kèm theo Quyết định này được giữ nguyên.

Điều 4. Các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phòng HC-KT;
- Ban Tài chính;
- Lưu VT, QN, K04.

GIÁM ĐỐC

Chuẩn Đô đốc Ngô Thành Công

PHỤ LỤC

Chi tiết nội dung sửa đổi E-HSMT gói thầu: Mua dầu DO 0,05S phục vụ nấu ăn năm 2026

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-HVHQ ngày 06/05/2026)

1. Sửa đổi Chương II - Bảng Dữ liệu đấu thầu (E-BDL)

Điều khoản	Nội dung đã phát hành	Nội dung sửa đổi, cập nhật
E-CDNT 15.10 (Thời hạn vật tư, phụ tùng thay thế)	12 tháng.	Không áp dụng.
E-CDNT 16.2 (Tài liệu chứng minh năng lực)	Có yêu cầu giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất...	Không yêu cầu giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối.
E-CDNT 34.1 (Tỷ lệ tăng/giảm khối lượng)	Tỷ lệ tăng khối lượng tối đa là: 10%. Tỷ lệ giảm khối lượng tối đa là: 10%.	Tỷ lệ tăng khối lượng tối đa là: 0% . Tỷ lệ giảm khối lượng tối đa là: 0% .

2. Sửa đổi Chương IV - Biểu mẫu mời thầu và dự thầu

Điều khoản	Nội dung đã phát hành	Nội dung sửa đổi, cập nhật
Phạm vi cung cấp	Áp dụng Mẫu số 01B. Chia làm 03 giai đoạn (Quý II, III, IV).	Áp dụng Mẫu số 01A (Dành cho Hợp đồng Trọn gói). Do nguồn cung nhiên liệu đã ổn định, gộp thành 01 đợt giao hàng duy nhất: 55.000 Lít (15°C) . Ngày giao hàng: Giao 01 lần trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
Bảng giá dự thầu	Áp dụng Mẫu số 12.1B (Bảng giá dự thầu của hàng hóa).	Áp dụng Mẫu số 12.1A (áp dụng loại hợp đồng trọn gói) .

3. Sửa đổi Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật

Điều khoản	Nội dung đã phát hành	Nội dung sửa đổi, cập nhật
Yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật	Chương V Yêu cầu về kỹ thuật gói XD.docx.	- Điều chỉnh quy định chất lượng dầu DO 0,05S phải đạt Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5689:2023. - Điều chỉnh quy trình: Lấy 03 mẫu chung và niêm phong có chữ ký hai bên trước khi bơm hàng. Quy định rõ việc gửi mẫu đến cơ quan giám định độc lập (QUATEST 3 hoặc tương đương) nếu có tranh chấp; Nhà thầu chịu mọi chi phí và trách nhiệm đổi hàng nếu kết quả không đạt.

4. Sửa đổi Chương VII - Điều kiện cụ thể của hợp đồng (E-ĐKCT)

Điều khoản	Nội dung đã phát hành	Nội dung sửa đổi, cập nhật
E-ĐKC 5.4 (Hoàn trả BĐTH Hợp đồng)	30 ngày kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, thanh lý cho toàn bộ hợp đồng.	Không chậm hơn 07 ngày kể từ khi hàng hóa được nghiệm thu, bàn giao.
E-ĐKC 9 (Chứng từ giao hàng)	Yêu cầu cung cấp "Giấy chứng nhận bảo hành của Nhà sản xuất hoặc Bên bán" và các tài liệu kỹ thuật khác.	Thông báo giao hàng kèm Giấy chứng nhận xuất xứ, Giấy chứng nhận chất lượng.
E-ĐKC 11.1 (Loại hợp đồng)	Đơn giá điều chỉnh.	Trọn gói.
E-ĐKC 11.2 (Giá hợp đồng)	Được xác định trên cơ sở đơn giá thực tế tại thời điểm giao hàng...	Cố định.

<p>E-ĐKC 12.3 (Điều chỉnh thuế)</p>	<p>Không được phép.</p>	<p>Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 14.2 (Phương thức thanh toán)</p>	<p>Thanh toán nhiều đợt, đơn giá thanh toán tính theo giá niêm yết của Bộ Công Thương.</p>	<p>Việc thanh toán được thực hiện trên cơ sở khối lượng công việc của Nhà thầu đã được thực hiện và được Chủ đầu tư nghiệm thu; Sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho bên Nhà thầu đến 100% giá trị khối lượng công việc hoàn thành bằng chuyển khoản (VNĐ) trong thời hạn 10 ngày kể từ thời điểm nhận đủ hàng và hóa đơn hợp lệ.</p>
<p>E-ĐKC 23.3, 23.5, 23.6 (Điều khoản Bảo hành)</p>	<p>Thời hạn bảo hành 60 ngày. Thời hạn sửa chữa 24 giờ.</p>	<p>Không áp dụng.</p>

